

Số: 10 /CT-UBND

Yên Bái, ngày 30 tháng 8 năm 2017

CHỈ THỊ
Về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017 - 2018
trên địa bàn tỉnh Yên Bái

Năm học 2016-2017, với sự vào cuộc quyết liệt của hệ thống chính trị từ tỉnh tới cơ sở, sự đồng thuận của nhân dân và nỗ lực, cố gắng của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; ngành giáo dục và đào tạo Yên Bái cơ bản đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm theo Chỉ thị số 3031/CT-BGDĐT ngày 28/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 31/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

Thực hiện Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT ngày 08/8/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái chỉ thị toàn ngành Giáo dục và Đào tạo tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017-2018, cụ thể như sau:

I. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017-2018

1. Công tác quản lý giáo dục

- Triển khai Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT ngày 08/8/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đến các cấp quản lý giáo dục và tất cả các cơ sở trường học.

- Tiếp tục tăng cường các giải pháp thực hiện Chương trình hành động số 70-CTrT/TU ngày 10/01/2014 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 29/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục triển khai Đề án rà soát, sắp xếp quy mô trường, lớp giai đoạn 2016-2020 theo điều chỉnh được phê duyệt; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Yên Bái; Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy và học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025" và các chương trình, dự án phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020 đã được phê duyệt.

- Tăng cường công tác cải cách hành chính nhằm chuyển biến cụ thể trong các lĩnh vực: Cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy và tài chính công trong quản lý giáo dục và ở tất cả các cơ sở trường học.

- Tăng cường sự phối hợp của ngành giáo dục và đào tạo với các cấp, các ngành, tích cực tham mưu huy động cả hệ thống chính trị tham gia vào chăm lo, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo theo hướng bền vững.

- Nâng cao hiệu quả về công tác quản lý giáo dục, tăng cường kỷ cương, lễ lối làm việc, xây dựng môi trường an toàn, xanh - sạch - đẹp trong các cơ sở trường học. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong quản lý, dạy và học, kiểm tra đánh giá.

2. Triển khai thực hiện điều chỉnh Đề án sắp xếp mạng lưới trường, lớp

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền để tạo sự đồng thuận trong các bộ, giáo viên và nhân dân, huy động hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở vào cuộc để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án sắp xếp quy mô, mạng lưới trường, lớp đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh theo điều chỉnh được phê duyệt.

- Đối với các đơn vị trong lộ trình sáp nhập năm 2017 phải chuẩn bị đủ các điều kiện về cơ sở vật chất đặc biệt là phòng học, phòng ở, công trình vệ sinh... mới triển khai thực hiện, không gây khó khăn và ảnh hưởng tới chất lượng công tác quản lý, dạy và học.

- Đối với các trường mầm non tách độc lập khỏi các trường phổ thông cần chuẩn bị đầy đủ các điều kiện; làm tốt công tác tuyên truyền, công tác đội ngũ đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Chỉ đạo các đơn vị có điều chỉnh lùi thời gian sáp nhập các điểm trường năm 2017 tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương chuẩn bị tốt các điều kiện cho công tác sáp nhập để triển khai theo kế hoạch trong các năm tiếp theo.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; trong đó, tập trung vào một số nội dung có tính đặc thù của địa phương, cụ thể:

a) Công tác duy trì, nâng cao tỷ lệ huy động

- Đối với giáo dục mầm non, phổ thông: Duy trì và tăng tỷ lệ huy động học sinh ra lớp và ra lớp chuyên cần; đảm bảo huy động đúng độ tuổi làm nền tảng nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

- Đối với giáo dục chuyên nghiệp và thường xuyên: Tăng cường năng lực của hệ thống giáo dục thường xuyên; đẩy mạnh công tác phân luồng, tư vấn hướng nghiệp và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” và Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020”.

b) Đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng giáo dục

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục học sinh, tăng cường công tác đảm bảo an toàn phòng chống đuối nước, phòng chống cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống đối với học sinh, đặc biệt là với trẻ em cấp học mầm non, học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT. Tiếp tục thực hiện tốt, có hiệu quả một

số kế hoạch, chuyên đề trọng tâm của các cấp học đang triển khai như: Chuyên đề giáo dục phát triển vận động, Chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số...

- Đổi mới phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá. Triển khai áp dụng linh hoạt, phù hợp và có hiệu quả các phương pháp giáo dục tiên tiến như: Mô hình trường học mới, dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch, ...; dạy học gắn với các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú; tạo môi trường an toàn, thân thiện, lành mạnh; công tác giáo dục đạo đức, lối sống, lòng nhân ái...

- Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ theo Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2013-2020 trên địa bàn tỉnh Yên Bái”. Tăng cường công tác chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ngoại ngữ cấp học phổ thông; rà soát thống nhất chương trình, tài liệu, học liệu đào tạo về ngoại ngữ phù hợp với các cấp học.

- Nghiên cứu phương án và chỉ đạo các nội dung giảm tải đối với giáo dục phổ thông cho phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và thực tiễn của địa phương. Tăng cường công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tập trung triển khai các khóa đào tạo ngắn hạn; tiếp tục thực hiện hợp tác quốc tế; củng cố và nâng cao năng lực trường Cao đẳng sư phạm để thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng. Nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.

c) Nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

Duy trì và giữ vững, nâng cao chất lượng kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở, kết quả xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh. Tập trung rà soát, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đối với các đơn vị chưa đạt hoặc đạt nhưng chưa bền vững.

4. Công tác giáo dục dân tộc

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả hệ thống trường phổ thông dân tộc bán trú, trường mầm non thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bố trí quỹ đất, đầu tư cơ sở vật chất cho các trường dân tộc bán trú; trong đó ưu tiên đầu tư các công trình phụ trợ phục vụ nhu cầu ăn, ở, sinh hoạt của học sinh. Tập trung nâng cao chất lượng, chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Triển khai Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030.

5. Tăng cường cơ sở vật chất trường học

- Tập trung đầu tư có trọng điểm, ưu tiên cho các cơ sở giáo dục bị ảnh hưởng nặng về cơ sở vật chất do thiên tai tại huyện Mù Cang Chải, các trường phổ thông dân tộc nội trú, dân tộc bán trú, trường chất lượng cao, trường trong lộ trình sáp nhập, chia tách theo kế hoạch thực hiện đề án rà soát, sắp xếp quy mô trường, lớp học năm học 2017-2018; trường trong lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Có giải pháp đảm bảo đủ diện tích đất cho các trường học theo quy định; điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cho các trường, đáp ứng quy mô phát triển.

- Thực hiện tốt chủ trương xây dựng nhà công vụ cho giáo viên; tập trung hoàn thiện hệ thống trường, lớp tại các địa bàn xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục triển khai Dự án xây dựng trường trung học phổ thông chuyên; hoàn thiện lập Đề án xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2016-2020.

- Tiếp tục triển khai Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ và thực hiện chính sách

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, sử dụng đội ngũ theo hướng tinh gọn, hiệu quả gắn với kế hoạch thực hiện năm học 2017-2018 của Đề án rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp giai đoạn 2016-2020.

- Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới; đặc biệt là bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tiếng Anh các cấp học đáp ứng yêu cầu dạy học; bồi dưỡng các nội dung kiến thức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- Đảm bảo thực hiện đúng, đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. Trong đó có chính sách hỗ trợ cho học sinh theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ và khẩn trương rà soát đối tượng và nhu cầu kinh phí thực hiện theo Nghị quyết số 57/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 về việc ban hành chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với học sinh trường phổ thông dân tộc bán trú, hỗ trợ kinh phí phục vụ thuê khoán lao động nấu ăn cho học sinh bán trú ngoài quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 17/8/2016 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2017-2020.

II. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có kế hoạch triển khai thực hiện; chủ động đề xuất các giải pháp thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của sở, ngành; phối hợp tốt với Sở Giáo dục và Đào tạo trong thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo tại địa phương.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học, có kế hoạch cụ thể, tập trung chỉ đạo công tác chuyên môn, đẩy mạnh các giải pháp phù hợp, quyết liệt để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào tình hình thực tế và phân cấp quản lý, chỉ đạo các cấp, các ngành, các cơ sở giáo dục phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo; chủ động, tập trung trong chỉ đạo thực hiện các mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020 tại địa phương.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ đoàn thể, xã hội phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về công tác giáo dục và đào tạo. Tăng cường phối hợp trong việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động giáo dục và đào tạo nhằm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

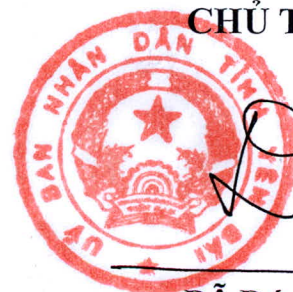
5. Các cơ quan truyền thông của tỉnh như Báo Yên Bái, Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Đài truyền thanh, truyền hình các huyện, thị xã, thành phố, Cổng thông tin điện tử tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố chủ động phối hợp để thực hiện tốt công tác tuyên truyền về tình hình giáo dục và đào tạo trên địa bàn.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ liên quan đến trách nhiệm của ngành, đơn vị mình hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm học 2017 - 2018.

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo phổ biến Chỉ thị này tới tất cả cán bộ, giáo viên và nhân viên trong toàn ngành để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT Tỉnh ủy;
- LĐ HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Yên Bái, Đài PTTH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh (Đ/c Lâm);
- Lưu: VT, VX. *u*



CHỦ TỊCH

Đỗ Đức Duy
Đỗ Đức Duy